

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2023

NHÂN DANH
N CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Tr Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST- QĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn T (tên gọi khác là L), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1977, tại huyện T C, tỉnh Trà Vinh;

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh. Nghề ngH: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Phước L, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1952; Vợ: Phan Thị Thu H, sinh năm 1977; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo Huỳnh Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04 tháng 8 năm 2023 đến ngày 10/8/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thị Thu H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1977, tại huyện T C, tỉnh Trà Vinh;

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn S, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1935 (đã chết); Chồng: Huỳnh Văn T, sinh năm 1977; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo Phan Thị Thu H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1952; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Định Phú C, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1971; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Định Phú Tân, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1952; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Định Bình, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Đặng Văn N, sinh năm 1964; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

6. Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

7. Ông Ngô Tấn Tr, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

8. Ông Nguyễn Thanh V sinh năm 1972; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Chợ, xã Tân Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

9. Ông Trần Nhựt Đăng Kh, sinh năm 1979; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

10. Chị Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1982; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

11. Ông Nguyễn Thanh K, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Định Phú C, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 2011;

Người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Thùy Tr là anh Nguyễn Thanh K, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Định Phú C, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 2003; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Cầu Tre, xã Long Thới, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/8/2023 bị cáo Huỳnh Văn T gặp vợ là bị cáo Phan Thị Thu H và nói việc mình nhận ghi số đề của người chơi rồi chuyển cho Huỳnh Ngọc H để hưởng tiền huê hồng. Nghe vậy, bị cáo H nói với bị cáo T để bị cáo H nhận ghi số đề của người chơi rồi chụp hình ảnh gửi qua Zalo cho bị cáo T tổng hợp lại chuyển cho H. Bị cáo T và bị cáo H đã dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam, miền Trung và đài miền Bắc (H Nội) để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền. Bị cáo T và bị cáo H trực tiếp ghi số đề, sử dụng điện thoại di động để nhận cuộc gọi, nhắn tin văn bản, nhắn tin Zalo, qui ước khi người mua số đề nhắn tin, nếu bị cáo T, bị cáo H đồng ý thì sẽ nhắn tin trả lời là “Ok”, còn không đồng ý thì các bị cáo không nhắn tin trả lời. Riêng người chơi liên lạc trực tiếp bằng điện thoại để mua số đề thì bị cáo T và bị cáo H trả lời trực tiếp. Khi tính tiền mua số đề thì bị cáo T và bị cáo H tính với hình thức bao lô ở đài miền Nam và đài miền Trung tính tiền là 12,8 lô và 13 lô, nếu mua số đá cặp ở một đài thì 1.000 đồng tính tiền 26.000 đồng, số đá cặp ở hai đài thì 1.000 đồng tính tiền 60.000 đồng, số đá cặp ở ba đài thì 1.000 đồng tính tiền 130.000 đồng. Đối với bao lô ở đài miền Bắc thì tính tiền là 20 lô, số đá cặp thì 1.000 đồng tính tiền là 40.000

đồng. Sau khi bị cáo H ghi số đề cho người chơi xong thì bị cáo H chụp hình các con số đề rồi gửi tin nhắn Zalo cho bị cáo T để bị cáo T tổng H, tính tiền ăn thua. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/8/2023 đến ngày 04/8/2023, bị cáo T cùng với bị cáo H đã nhận ghi số đề của những người chơi sau:

+ Vào ngày 02/8/2023 bị cáo T không trực tiếp ghi số đề cho người chơi, còn bị cáo H đã ghi số đề của những người gồm:

1/ Ông Đặng Văn N trực tiếp gặp bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài Sóc Trăng:

Số 86 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 01 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 68 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 48 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

- Đài Cần Thơ:

Số 86 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 01 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 68 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 48 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

Số tiền ông N mua số đề của bị cáo H ở đài miền Nam là 650.000 đồng. Kết quả, không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông N số tiền là 650.000 đồng. Ông N đã tính tiền xong.

2/ Anh Nguyễn Quốc C trực tiếp gặp bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài miền Bắc (Đài H Nội):

Số 61 đá 73 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 19 đá 63 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 48 đá 30 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 47 đá 74 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 60 đá 31 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 10 đá 32 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 17 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng; Số 73 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng; Số 62 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng; Số 33 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng; Số 71 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng.

Số tiền anh C mua số đề của bị cáo H ở đài miền Bắc là 680.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với anh C với số tiền là 680.000 đồng. Anh C đã tính tiền xong.

3/ Bà Thạch Thị Th sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0933.961.451 gọi điện vào số thuê bao 0972.127.063 của bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài Sóc Trăng:

Số 38 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 83 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 10 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

Số tiền bà Th mua số đề của bị cáo H ở đài miền Nam là 195.000 đồng. Kết quả, bà Ti trúng thưởng số 10, 01 lô, 5.000 đồng x 70, tính tiền 350.000 đồng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với Thi với số tiền là 545.000 đồng. Bà Th đã tính tiền xong cho bị cáo H.

Sau khi bị cáo H ghi số đề cho anh C, ông N, bà Th thì bị cáo H sử dụng điện thoại có nickname Zalo là Phan Thi Thu H, chuyển hết cho bị cáo T. Do đó, vào ngày 02/8/2023 bị cáo T cùng với bị cáo H đánh bạc với N, C, Th với tổng số tiền là 1.875.000 đồng (Trong đó: Đài miền Nam là 1.195.000 đồng, đài miền Bắc là 680.000 đồng).

+ Vào ngày 03/8/2023 bị cáo T cùng với bị cáo H ghi số đề cho những người sau:

1/ Anh Ngô Tấn Tr sử dụng điện thoại di động, có số thuê bao 0932.824.294, có nickname Zalo là Ngo Tan Tr, nhắn tin Zalo cho bị cáo T, có nickname Zalo là Chiều T, mua các con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 20 bao lô 30.000 đồng x 13 lô, tính tiền 390.000 đồng; Số 48 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng; Số 20 đá 48 với số tiền 2.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận, tính tiền 120.000 đồng.

- Đài Bình Thuận:

Số 20 bao lô 30.000 đồng x 13 lô, tính tiền 390.000 đồng; Số 48 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

- Đài Tây Ninh:

Số 20 bao lô 30.000 đồng x 13 lô, tính tiền 390.000 đồng; Số 48 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

Số tiền bị cáo T ghi số đề cho anh Triều, đài Miền Nam là 2.070.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

- Đài Miền Trung (đài Quảng Bình):

Số 48 bao lô 30.000 đồng x 13 lô, tính tiền 390.000 đồng; Số 548 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

Số tiền bị cáo T ghi số đề cho Tr ở đài Miền Trung là 455.000 đồng. Kết quả, Triệu trúng thưởng số 48, 01 lô, 30.000 đồng x 70, tính tiền 2.100.000 đồng.

- Đài Miền Bắc:

Số 48 bao lô 30.000 đồng x 20 lô, tính tiền 600.000 đồng; Số 548 bao lô 10.000 đồng x 20 lô, tính tiền 200.000 đồng.

Số tiền bị cáo T ghi số đề cho anh Triệu ở đài miền Bắc là 800.000 đồng. Kết quả, không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo T đánh bạc với anh Tr đài miền Nam là 2.070.000 đồng, đài Miền Trung là 2.555.000 đồng, đài Miền Bắc là 800.000 đồng. Anh Tr chưa tính tiền cho bị cáo T.

2/ Ông Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động, có số thuê bao 0764.475.573 gọi điện cho bị cáo T, có số thuê bao 0946.330.938 để mua số 35 bao lô 10.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận, Tây Ninh với số tiền là 10.000 đồng x 3 đài x 13 lô, tính tiền 390.000 đồng. Kết quả, ông H trúng thưởng đài An Giang số 35, 01 lô, 10.000 đồng x 70, tính tiền 700.000 đồng; đài Bình Thuận số 35, 01 lô, 10.000 đồng x 70, tính tiền 700.000 đồng. Như vậy, bị cáo T đánh bạc với ông H đài miền Nam là 1.790.000 đồng. Ông H chưa tính tiền cho bị cáo T.

3/ Ông Nguyễn Thanh V sử dụng điện thoại di động, có số thuê bao 0907.821.868 gọi điện cho bị cáo T có số thuê bao 0946.330.938 để mua số 26 bao lô 10.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận với số tiền là 10.000 đồng x 02 đài x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng. Kết quả, ông V trúng thưởng đài Bình Thuận số 26, 01 lô, 10.000 đồng x 70, tính tiền 700.000 đồng. Như vậy, bị cáo T đánh bạc với ông Việt đài miền Nam là 960.000 đồng. Ông V chưa tính tiền cho bị cáo T.

4/ Ông Nguyễn Quốc C trực tiếp gặp bị cáo H mua các con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 37 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 20 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 56 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 79 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 86 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 38 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 12 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 51 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 73 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 64 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 70 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng.

Số 06 đá 15 với số tiền 1.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận, tính tiền 60.000 đồng.

Số 38 đá 86 với số tiền 1.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận, tính tiền 60.000 đồng.

Số 64 đá 70 với số tiền 2.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, tính tiền 120.000 đồng.

Số 62 đá 48 với số tiền 2.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, tính tiền 120.000 đồng.

Số 30 đá 64 với số tiền 2.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, tính tiền 120.000 đồng.

- Đài Bình Thuận:

Số 37 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 79 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 20 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 86 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 56 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 38 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng.

- Đài Tây Ninh:

Số 12 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 51 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 73 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 64 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 70 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng.

Số tiền bị cáo H ghi số đề cho ông C ở đài miền Nam là 1.130.000 đồng. Kết quả, ông C trúng thưởng con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 38, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 12, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 51, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 70, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng.

- Đài Bình Thuận:

Số 86, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 38 đá 86, với số tiền 1.000 đồng, đài An Giang, Bình Thuận, tính tiền là 600.000 đồng.

- Đài Tây Ninh:

Số 73, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 70, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng.

Số tiền mà ông C trúng thưởng đài Miền Nam là 1.580.000 đồng.

- Đài miền Trung (Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình):

Số 63 bao lô 2.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 78.000 đồng; Số 48 bao lô 2.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 78.000 đồng; Số 70 bao lô 2.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 78.000 đồng; Số 73 bao lô 2.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 78.000 đồng; Số 89 bao lô 2.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 78.000 đồng; Số 63 đá 48 với số tiền 2000 đồng x 3 đài, tính tiền 260.000 đồng.

Số tiền bị cáo H ghi số đề cho ông C đài miền Trung là 650.000 đồng. Kết quả, ông C trúng thưởng các con số sau:

- Đài Bình Định:

Số 48, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 70, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng; Số 89, 01 lô 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng.

- Đài Quảng Trị: Số 48, 01 lô, 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng.

- Đài Quảng Bình: Số 48, 01 lô, 2.000 đồng x 70, tính tiền 140.000 đồng.

Tổng số tiền mà ông C trúng thưởng đài miền Trung là 700.000 đồng.

- Đài miền Bắc (Đài H Nội):

Số 63 đá 02 với số tiền 3.000 đồng, tính tiền là 120.000 đồng; Số 89 đá 48 với số tiền 2.000 đồng, tính tiền là 80.000 đồng; Số 63 bao lô 3.000 đồng x 20 lô, tính tiền 60.000 đồng; Số 263 bao lô 2.000 đồng x 20 lô, tính tiền 40.000 đồng; Số 48 bao lô 5.000 đồng x 20 lô, tính tiền 100.000 đồng; Số 48 đầu 100.000 đồng, đuôi 100.000 đồng, với số tiền là 500.000 đồng.

Số tiền bị cáo H ghi số đề cho ông C đài miền Bắc là 900.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông C đài miền Nam là 2.710.000 đồng, đài miền Trung là 1.350.000 đồng, đài miền Bắc là 900.000 đồng. Hiện, ông C đã tính tiền xong.

5/ Ông Đặng Văn N trực tiếp gặp bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 02 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 20 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng.

- Đài Bình Thuận:

Số 49 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 59 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng.

- Đài Tây Ninh: Số 69 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng.

Số tiền bị cáo H ghi số đề cho ông N đài miền Nam là 650.000 đồng. Kết quả, không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông N số tiền là 650.000 đồng. Ông N đã tính tiền xong.

6/ Ông Trần Tr Nhựt Đăng KH trực tiếp gặp bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 02 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng; Số 08 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

Số tiền bị cáo H ghi số đề cho ông KH đài miền Nam là 520.000 đồng. Kết quả, không trúng thưởng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông KH với số tiền là 520.000 đồng. Ông KH đã tính tiền xong.

Đồng thời, bị cáo H mua số đề của bị cáo T vào ngày 03/8/2023 với các con số đề sau:

- Đài An Giang:

Số 13 đá 31 với số tiền 5.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận, tính tiền 650.000 đồng.

Số 13 đá 22 với số tiền 3.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận, tính tiền 390.000 đồng.

Số 12 đá 13 với số tiền 2.000 đồng, đài Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận, tính tiền 260.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T ghi số đề cho bị cáo H ở đài miền Nam là 1.300.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

- Đài miền Trung (Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình):

Số 13 đá 22 với số tiền 5.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 650.000 đồng; Số 13 bao lô 20.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 780.000 đồng; Số 22 bao lô 10.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 390.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T ghi số đề cho bị cáo H đài miền Trung là 1.820.000 đồng. Kết quả, không trúng thưởng.

- Đài Miền Bắc:

Số 13 đá 22 với số tiền 5.000 đồng, tính tiền là 200.000 đồng; Số 13 bao lô 20.000 đồng x 20 lô, tính tiền 400.000 đồng; Số 22 bao lô 20.000 đồng x 20 lô, tính tiền 400.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T ghi số đề cho bị cáo H đài Miền Bắc là 1.000.000 đồng. Kết quả, bị cáo H trúng thưởng số 22, 01 lô, 20.000 đồng x 70, tính tiền 1.400.000 đồng. Như vậy, bị cáo H đánh bạc với bị cáo T đài miền Nam là 1.300.000 đồng, đài miền Trung là 1.820.000 đồng, đài miền Bắc là 2.400.000 đồng. Bị cáo H đã tính tiền xong.

Như vậy, vào ngày 03/8/2023 bị cáo T cùng với bị cáo H đã đánh bạc với tổng số tiền là 17.725.000 đồng (Trong đó: Đài miền Nam là 10.000.000 đồng, đài miền Trung là 3.625.000 đồng, đài miền Bắc là 4.100.000 đồng).

Vào ngày 04/8/2023 bị cáo T cùng với bị cáo H ghi số đề cho những người sau:

1/ Ông Nguyễn Văn V sử dụng điện thoại di động của Nguyễn Thanh K, có nick name Zalo tên “Nguyễn Thị Kiều Tr” chụp hình các con số đề được ghi trên tờ giấy và gửi qua nick name Zalo “Chiều T” của bị cáo T để mua các con số đề sau:

- Đài Trà Vinh:

Số 76 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, tính tiền 20.000 đồng; Số 67 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 09 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 52 đầu 20.000 đồng, đuôi 15.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng; Số 70 đầu 15.000 đồng, đuôi 20.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng; Số 67 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 09 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 83 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng; Số 383 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 25.600 đồng.; Số 597 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 25.600 đồng; Số 97 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 25.600 đồng; Số 779 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 777 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 77 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 62 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng; Số 40 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 540 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng.

- Đài Vĩnh Long:

Số 79 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 779 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 25.600 đồng; Số 777 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 77 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 62 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng.

- Đài Bình Dương:

Số 13 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 313 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 25.600 đồng; Số 54 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 89 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 79 bao lô 5.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 64.000 đồng; Số 779 bao lô 2.000 đồng x 12,8 lô tính tiền 25.600 đồng; Số 777 bao lô 1.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 12.800 đồng; Số 77 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng; Số 62 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng; Số 49 đầu 20.000 đồng, đuôi 15.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng; Số 67 đầu 5000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 76 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, tính tiền 20.000 đồng; Số 67 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 09 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 19 đầu 20.000 đồng, đuôi 15.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng; Số 11 đầu 15.000 đồng, đuôi 20.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng; Số 09 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, tính tiền 10.000 đồng; Số 11 đầu 15.000 đồng, đuôi 20.000 đồng, tính tiền 35.000 đồng.

Như vậy, bị cáo T đánh bạc với ông V, đài miền Nam là 1.482.000 đồng. Ông V chưa tính tiền cho bị cáo T.

2/ Bà Đặng Thị Đ sử dụng điện thoại di động, có số thuê bao 0867.907.639 gọi điện vào điện thoại có số thuê bao 0763.859.769 của bị cáo T để mua các con số đề, khi bị cáo T nhận được các con số đề của bà Đ thì bị cáo T ghi vào phôi chụp ảnh và gửi tin nhắn SMS lại cho bà Đ xác nhận, với con số đề sau:

- Đài Trà Vinh:

Số 56 bao lô 20.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 256.000 đồng.

Số 65 bao lô 10.000 đồng x 12,8 lô, tính tiền 128.000 đồng.

- 03 đài (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương): Mua số 64 bao lô 5.000 đồng x 3 đài x 12,8 lô, tính tiền 192.000 đồng, số 24 đá 11 với số tiền 1.000 đồng, tính tiền 128.000 đồng.

Như vậy, bị cáo T đánh bạc với bà Đ ở đài Miền Nam là 704.000 đồng. Bà Đ chưa tính tiền cho bị cáo T.

3/ Bà Trần Thị H trực tiếp gặp bị cáo T để mua các con số đề sau:

- Đài Trà Vinh:

Số 11 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 95 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 711 bao lô 1.000 đồng x 13 lô, tính tiền 13.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long:

Số 11 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 67 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng.

Như vậy, bị cáo T đánh bạc với bà H với số tiền ở đài miền Nam là 169.000 đồng. Bà H Đ tiền cho bị cáo T xong.

4/ Ông Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động, có số thuê bao 0764.475.573 gọi vào số thuê bao 0763.859.769 của bị cáo T để mua số 19 bao lô các đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương với số tiền 10.000 đồng x 13 lô x 3 đài, tính tiền 390.000 đồng. Như vậy, bị cáo T đánh bạc với ông H đài miền Nam là 390.000 đồng. Ông H chưa tính tiền cho bị cáo T.

5/ Ông Đặng Văn N trực tiếp gặp bị cáo H để mua các con số đề sau:

- Đài Trà Vinh:

Số 00 bao lô 25.000 đồng x 13 lô, tính tiền 325.000 đồng; Số 01 bao lô 25.000 đồng x 13 lô, tính tiền 325.000 đồng; Số 86 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 84 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long:

Số 00 bao lô 25.000 đồng x 13 lô, tính tiền 325.000 đồng; Số 01 bao lô 25.000 đồng x 13 lô, tính tiền 325.000 đồng; Số 86 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng; Số 84 bao lô 10.000 đồng x 13 lô, tính tiền 130.000 đồng.

Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông N với số tiền đài Miền Nam là 1.820.000 đồng. Ông N chưa tính tiền với bị cáo H.

6/ Ông Nguyễn Quốc C trực tiếp gặp bị cáo H mua các con số đề sau:

- Đài Trà Vinh:

Số 37 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 48 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 63 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 74 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 19 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 09 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính

tiền 65.000 đồng; Số 33 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 04 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 10 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 54 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 65 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 47 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 49 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 84 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 31 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 83 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 72 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 34 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 30 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 46 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 56 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 80 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 87 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 89 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng.

Số 27 đá 72 với số tiền 1.000 đồng, đài Trà Vinh, Vĩnh Long, tính tiền 60.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long:

Số 37 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 48 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 63 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 74 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 19 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 09 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 33 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 04 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 64 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 81 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 03 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 12 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 11 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 16 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 26 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 39 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

- Đài Bình Dương:

Số 64 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 81 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 03 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 12 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 11 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng; Số 16 bao lô 3.000 đồng x 13 lô, tính tiền 39.000 đồng; Số 26 bao lô 2.000 đồng x 13 lô, tính tiền 26.000 đồng; Số 39 bao lô 5.000 đồng x 13 lô, tính tiền 65.000 đồng.

Như vậy, bị cáo H đánh bạc với ông C ở đài miền Nam là 2.270.000 đồng. Ông C đã tính tiền cho bị cáo H. Đồng thời, vào ngày 04/8/2023 bị cáo H mua số đề của bị cáo T với các con số đề sau:

Số 11 đá 13 với số tiền 5.000 đồng các đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương tính tiền 650.000 đồng.

- Đài Trà Vinh:

Số 13 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng; Số 11 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long:

Số 13 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng; Số 11 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

- Đài Bình Dương:

Số 13 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng; Số 11 bao lô 20.000 đồng x 13 lô, tính tiền 260.000 đồng.

Số tiền bị cáo H mua số đề của bị cáo T đài miền Nam là 2.210.000 đồng. Bị cáo H chưa tính tiền cho bị cáo T. Do đó, vào ngày 04/8/2023 bị cáo T cùng với bị cáo H đã đánh bạc đài miền Nam là 9.045.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ 50 phút và khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 04/8/2023, lần lượt lực lượng Công an tiến hành kiểm tra tại nH bị cáo Huỳnh Văn T bắt quả tang bị cáo T đang có hành vi ghi số đề. Khi phát hiện lực lượng Công an, bị cáo T bỏ chạy và lấy tờ phơi đề bỏ vào miệng nhai, ném điện thoại xuống nền gạch. Đồng thời, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra tại chòi, phát hiện bị cáo Phan Thị Thu H đang ghi số đề cho ông Nguyễn Quốc C.

Khi bắt quả tang đã thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu gồm:

Khi bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 1.593.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy M51 có số thuê bao 0763.959.769 và 0389.780.877; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại 2154G có số thuê bao 0964.330.938 và 0776.569.866; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, không gắn sim, một ít giấy vụn được nhai nát, không xác định kích thước; 01 (một) kính có gọng nhựa, màu đen; 01 (một) kính cường lực, dùng dán điện thoại di động; 01 (một) cây viết mực, hiệu Metal Clip; 01 (một) cuốn sổ màu xanh, hiệu TP Tiến Phát CO.

Khi bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Phan Thị Thu H số tiền 4.040.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A24, màn hình C ứng có số thuê bao 0972.127.063; 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO Reno 9, màn hình C ứng, không gắn sim; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu đen, màn hình C ứng có số thuê bao 0971.346.438; 02 (hai) tờ giấy lịch, có ghi chữ và số trong đó tờ giấy lịch thứ nhất: là tờ phơi số đề của bị cáo H, được bị cáo H bán cho KH vào ngày 03/8/2023, tờ giấy lịch thứ hai bị cáo H dùng để tính tiền hụi; 14 (mười bốn) tờ giấy không có ghi nội dung số đề; 01 (một) cuốn sổ tay, bìa sổ có ghi chữ “Tan Thanh vật tư nông ngH”, bên trong có các tờ giấy có ghi chữ và số; 01 (một) quyển tập đã bị xé nhiều tờ, bên trong có các Tr giấy ghi chữ và số; 02 (hai) bìa tập có ghi chữ “Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong” có ghi chữ và số, 02 (hai) cây viết bút bi, màu xanh.

Ông Nguyễn Quốc C giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím số, có số thuê bao 0345.780.909 và 04 (bốn) tờ phơi số đề.

Trong quá trình điều tra bị cáo H giao nộp 15.840.000 đồng, Nguyễn Thanh Việt giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A01 có số thuê bao 0907.821.868 và 260.000 đồng, Ngô Tấn Triều giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO A1K có số thuê bao 0932.824.294 và 1.225.000 đồng, Nguyễn Văn H giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 105 có số thuê bao 0764.475.573 và 1.790.000 đồng, Nguyễn Văn V giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A50S có số thuê bao 0901.239.811 và 1.482.000 đồng, Đặng Văn N giao nộp số tiền 1.820.000 đồng, Đặng Thị Đ giao nộp 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 6plus, có số thuê bao 0867.907.639.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T C đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) kính có gọng nhựa, màu đen, 01 (một) kính cường lực, dùng dán điện thoại di động. Trả cho bị cáo Phan Thị Thu H 01 (một) tờ giấy lịch; 14 (mười bốn) tờ giấy không có ghi nội dung số đề; 01 (một) cuốn sổ tay, bìa sổ có ghi chữ “Tan Thanh vật tư nông ngH; 01 (một) quyển tập đã bị xé nhiều tờ, bên trong có các Tr giấy ghi chữ và số; 02 (hai) bìa tập có ghi chữ “Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong” có ghi chữ và số. Trả cho Nguyễn Thanh K 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A50S có số thuê bao 0901.239.811. Trả cho Nguyễn Quốc C 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia có số thuê bao 0345.780.909.

Đối với số tiền còn lại 21.473.000 đồng của bị cáo T và bị cáo H dùng để đánh bạc, cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản kho bạc nhà nước.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS- HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T C truy tố các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của Hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân, động cơ phạm tội đối với các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H phạm tội Đánh bạc.

1/ Đối với bị cáo Huỳnh Văn T:

Đề nghị áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày 04/8/2023.

Phạt bổ sung bị cáo T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

2/ Đối với bị cáo Phan Thị Thu H:

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung vào ngân sách NH N.

- **Về vật chứng vụ án:** Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách NH N tài sản mà bị cáo T và bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy M51, số Seri: RF8NCOY4S1X, số IMEI: 3539914472942478, màn hình cảm ứng, bị nứt nham nhở, màu xanh đen, có số thuê bao 0763.959.769 và 0389.780.877 của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại 2154G, bàn phím số, màu đen, số IMEI: 353159118380051, có số thuê bao 0964.330.938 và 0776.569.866 của bị cáo T.

+ Tịch thu số tiền 169.000 đồng của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A24, màn hình cảm ứng, màu xanh, số seri R58W40Q6QQDF, số IMEI 350226692663724, có số thuê bao 0972.127.063 của bị cáo H.

+ Tịch thu số tiền 5.880.000 đồng của bị cáo H.

Tịch thu tiêu hủy: Một ít giấy vụn được nhai nát, không xác định kích thước; 01 cây viết mực màu xanh hiệu Metal Clip; 02 cây bút bi màu xanh; 01 cuốn sổ màu xanh, có H văn hình là màu xanh - hồng, hiệu TP Tiến Phát CO.

- Buộc các bị cáo T và H nộp lại tiền đánh bạc là 12.440.000 đồng.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phơi đề của bị cáo H, được bị cáo H bán số đề cho ông KH vào ngày 03/8/2023; 04 tờ phơi số đề của ông Nguyễn Quốc C.

- Tiếp tục quản lý các tài sản sau để đảm bảo thi hành án:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, số Seri: R58K83EPX7Y, màu vàng gold, màn hình cảm ứng, không gắn sim của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO Reno 9, màn hình cảm ứng, màu đen, số seri 89122472097279, số IMEI 3582305031132376, không gắn sim của bị cáo H.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu đen, màn hình cảm ứng, số seri FK3VQ008JCL8, số IMEI 359405086806898, có số thuê bao 0971.346.438 của bị cáo H.

+ Số tiền 1.424.000 đồng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án;

+ Số tiền 14.000.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

- **Về án phí:** Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T, Phan Thị Thu H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H lần lượt có lời trình bày thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo khẳng định không bị ai ép cung, mớm cung hay dùng nhục hình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn T: Bị cáo hối hận những gì đã làm nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Thị Thu H: Bị cáo đã hối lỗi hứa sẽ làm công dân sống tốt về sau xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa là bà Đặng Thị Đ, bà Trần Thị H, ông Nguyễn Văn H, ông Trần Tr Nhựt Đăng KH lần lượt có lời khai thừa nhận Hnh vi đánh bạc của mình với các bị cáo T, H đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và đã thừa nhận Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và các bị cáo không có ý kiến phản đối gì. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 04/8/2023, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua đó thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/8/2023 đến ngày 04/8/2023 bị cáo T cùng bị cáo H đánh bạc, dưới hình thức ghi số đề, được thua bằng tiền.

Lần thứ nhất: Vào ngày 03/8/2023 bị cáo T cùng bị cáo H ghi số đề cho Ngô Tấn Triều, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Quốc C, Đặng Văn N, Trần Tr Nhựt Đăng KH với tổng số tiền là 17.725.000 đồng (Trong đó: Đài miền Nam là 10.000.000 đồng, đài miền Trung là 3.625.000 đồng, đài miền Bắc là 4.100.000 đồng). Riêng bị cáo T ghi số đề cho bị cáo H đài miền Nam là 1.300.000 đồng, đài miền Trung là 1.820.000 đồng, đài miền Bắc là 2.400.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào ngày 04/8/2023 bị cáo T cùng bị cáo H ghi số đề đài miền Nam cho Nguyễn Văn V, Đặng Thị Đ, Trần Thị H, Nguyễn Văn H, Đặng Văn N, Nguyễn Quốc C, với tổng số tiền là 9.045.000 đồng. Riêng bị cáo T ghi số đề cho bị cáo H đài miền Nam là 2.210.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút và khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày, bị cáo T và bị cáo H bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngoài ra vào ngày 02/8/2023 bị cáo H ghi số đề cho 03 người gồm Đặng Văn N, Nguyễn Quốc C và Thạch Thị Thi với số tiền 1.875.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý của chính quyền địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa, văn minh của nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức ghi số đề là vi phạm pháp luật và là tệ nạn xã hội, tuy nhiên các bị cáo vì ham thu lợi bất chính dẫn đến hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do đó việc đưa ra xét xử các bị cáo trước pháp luật là cần thiết, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp nhằm mục đích răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành công dân chấp hành đúng quy định của pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời còn góp phần vào công tác đấu tranh, ngăn chặn tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

[4] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo Huỳnh Văn T:

Bị cáo là người trực tiếp bán số đề, đồng thời bị cáo còn bàn bạc với vợ mình là bị cáo H bán số đề cho người khác rồi chuyển lại cho bị cáo tổng H nên vai trò đồng phạm của bị cáo là đáng kể nhất. Do đó việc xử lý nghiêm đối với bị cáo T là cần thiết. Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T để áp dụng mức hình phạt một cách tương xứng.

Về tình tiết tăng nặng: Trong các ngày 03 tháng 8 năm 2023 và 04 tháng 8 năm 2023 số tiền bị cáo T đánh bạc trong mỗi ngày đều đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc nên bị cáo T đã phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Huỳnh Văn T có thái độ thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có cha ruột tên Huỳnh Phước Lộc, có ông ngoại tên

Huỳnh Văn Đ và di ruột tên Nguyễn Thị R là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- **Đối với bị cáo Phan Thị Thu H:** Bị cáo H với vai trò là người giúp sức với bị cáo T, lẽ ra khi nghe bị cáo T nói về việc ghi sổ đề phải ngăn cản chồng mình vi phạm pháp luật nhưng lại đồng tình giúp sức cho bị cáo T cùng thực hiện Hnh vi đánh bạc.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo H phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H có thái độ tHnh khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo Huỳnh Văn T cần cách ly bị cáo T khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung xét thấy đối với bị cáo Huỳnh Văn T cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với bị cáo H do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không đáng kể và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Xét thấy cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tài sản mà bị cáo T và bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy M51, có số thuê bao 0763.959.769 và 0389.780.877 của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại 2154G, bàn phím số, có số thuê bao 0964.330.938 và 0776.569.866 của bị cáo T.

+ Tịch thu số tiền 169.000 đồng của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A24, màn hình cảm ứng, có số thuê bao 0972.127.063 của bị cáo H.

+ Tịch thu số tiền 5.880.000 đồng của bị cáo H.

- Tịch thu tiêu hủy: Một ít giấy vụn được nhai nát, không xác định kích thước; 01 cây viết mực màu xanh hiệu Metal Clip; 02 cây bút bi màu xanh; 01 cuốn sổ màu xanh, có H văn hình là màu xanh - hồng, hiệu TP Tiến Phát CO.

- Buộc các bị cáo T và H nộp lại tiền đánh bạc là 12.440.000 đồng.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phơi đề của bị cáo H, được bị cáo H bán số đề cho ông KH vào ngày 03/8/2023; 04 tờ phơi số đề của ông Nguyễn Quốc C.

- Tiếp tục quản lý các tài sản sau để đảm bảo thi hành án:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, màn hình cảm ứng, không gắn sim của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO Reno 9, màn hình cảm ứng, không gắn sim của bị cáo H.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu đen, màn hình cảm ứng, có số thuê bao 0971.346.438 của bị cáo H.

+ Số tiền 1.424.000 đồng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

+ Số tiền 14.000.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với nội dung ghi số đề mà bị cáo T khai chuyển cho Huỳnh Ngọc H vào ngày 02/8/2023 và ngày 03/8/2023, sau khi tính tiền bị cáo T đã xóa. Riêng ngày 04/8/2023 bị cáo T đang tổng hợp chưa chuyển cho H thì bị bắt quả tang. Bị cáo T khai nhận khi chuyển số đề qua Zalo cho H có tài khoản Zalo là Ngọc Ng. Tuy nhiên, qua làm việc H không thừa nhận có nhận số đề từ bị cáo T và H chỉ có sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0977.744.746, tài khoản Zalo là Ngọc H. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ cơ sở để xử lý.

[8] Đối với ông Nguyễn Quốc C có hành vi đánh bạc đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.050.000 đồng, buộc giao nộp 2.280.000 đồng đã dùng đánh bạc.

[9] Đối với ông Đặng Văn N có hành vi đánh bạc nên bị xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đặng Văn N với số tiền là 1.050.000 đồng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.820.000 đồng. Đối với ông Nguyễn Văn H bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 700.000 đồng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.790.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bản phím số, màu đen, có số thuê bao 0764.475.573. Đối với Nguyễn Văn V, Trần Thị H, Trần Nhật Đăng KH, Đặng Thị Đ, Ngô Tấn Tr, Nguyễn Thanh V có hành vi đánh bạc nên bị xử phạt vi phạm hành chính, mỗi người với số tiền là 350.000

đồng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.482.000 đồng của Nguyễn Văn V; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 6plus, màu trắng vàng, màn hình C ứng, có số thuê bao 0867.907.639, nút “Home” bị hư hỏng của Đặng Thị Đ, số tiền 1.225.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO A1K, màu đen, màn hình C ứng, có số thuê bao 0932.824.294 của Ngô Tấn Tr, số tiền 260.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A01, màn hình cảm ứng, màu đen, có số thuê bao 0907.821.868 của Nguyễn Thanh V.

[10] Đối với bà Thạch Thị Th, cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với ông Nguyễn Thanh K không biết ông Nguyễn Văn V sử dụng điện thoại di động của mình để mua số đề của bị cáo T nên không có cơ sở để xử lý.

[12] **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, hình phạt, về xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn T và Phan Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2023.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn T nộp số tiền 15.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu H nộp số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tài sản mà bị cáo T và bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy M51, số Seri: RF8NCOY4S1X, số IMEI: 3539914472942478, màn hình cảm ứng, bị nứt nham nhở, màu xanh đen, có số thuê bao 0763.959.769 và 0389.780.877 của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại 2154G, bàn phím số, màu đen, số IMEI: 353159118380051, có số thuê bao 0964.330.938 và 0776.569.866 của bị cáo T.

+ Tịch thu số tiền 169.000 đồng của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung A24, màn hình cảm ứng, màu xanh, số seri R58W40Q6QQDF, số IMEI 350226692663724, có số thuê bao 0972.127.063 của bị cáo H.

+ Tịch thu số tiền 5.880.000 đồng của bị cáo H.

+ Tịch thu tiêu hủy: Một ít giấy vụn được nhai nát, không xác định kích thước và ba cây viết mực, trong đó: Một cây viết mực màu xanh hiệu Metal Clip; hai cây bút bi màu xanh. Một cuốn sổ màu xanh, có H văn hình là màu xanh- hồng, hiệu TP Tiến Phát CO, có kích thước 24cm x 32cm, trong sổ không có nội dung, bìa sổ bị sứt, bị mất nhiều Tr và bị lấm bùn.

- Buộc các bị cáo T và H nộp lại tiền đánh bạc là 12.440.000 đồng.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 phơi đề của bị cáo H, được bị cáo H bán số đề cho ông KH vào ngày 03/8/2023; 04 phơi số đề của ông Nguyễn Quốc C.

- Tiếp tục quản lý các tài sản sau để đảm bảo thi hành án:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, số Seri: R58K83EPX7Y, màu vàng gold, màn hình cảm ứng, không gắn sim của bị cáo T.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO Reno 9, màn hình cảm ứng, màu đen, số seri 89122472097279, số IMEI 3582305031132376, không gắn sim của bị cáo H.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu đen, màn hình cảm ứng, số seri FK3VQ008JCL8, số IMEI 359405086806898, có số thuê bao 0971.346.438 của bị cáo H.

+ Số tiền 1.424.000 đồng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

+ Số tiền 14.000.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C quản lý số tiền 21.473.000 đồng do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T C tạm giữ của các bị cáo Huỳnh Văn T, Phan Thị Thu H (tài khoản số 394909101797 mở tại KB: 84701008 – Kho bạc NH N T C) để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo T và bị cáo H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T, Phan Thị Thu H mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T C;
- Chi cục THADS huyện T C;
- Công an huyện T C;
- UBND xã Long Thới;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Trà Vinh (phòng GDKT);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng

